

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG
NGÀNH ĐÀO TẠO: SƯ PHẠM NGỮ VĂN

CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: VĂN HỌC THẾ GIỚI I (WORLD LITERATURE I)

Mã số: .

2. Số tín chỉ: 03

3. Đối tượng: Sinh viên ngành sư phạm Ngữ văn; hệ chính quy

4. Phân bổ thời gian:

Tên đơn vị tín chỉ	Phân bổ số tiết				Tổng
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	Thực hành, thực tập	
1	12	3	0	0	15
2	12	3	0	0	15
3	12	3	0	0	15

5. Điều kiện tiên quyết: Không

6. Mục tiêu học phần:

- *Kiến thức:*

Hiểu được những kiến thức tổng quan và chuyên sâu về các thành tựu tiêu biểu của văn học các nước Châu Á (Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản); Giúp sinh viên nắm được những tinh hoa của văn học nhân loại đồng thời thấy được sự khác nhau cũng như mối quan hệ, ảnh hưởng qua lại giữa các nền văn học trên thế giới, đặc biệt trong bối cảnh giao lưu văn hóa hiện nay.

- *Kỹ năng:*

Vận dụng những kiến thức tổng quan và chuyên sâu về các thành tựu tiêu biểu của văn học các nước Châu Á (Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản) để cảm thụ, phân tích giảng dạy tốt các tác phẩm văn học nước ngoài trong chương trình THCS. Biết tiếp thu, khai thác những tinh hoa của các nền văn học trên thế giới, biết gìn giữ và trân trọng bản sắc văn hóa dân tộc mình.

- *Thái độ và các mục tiêu khác:*

Sinh viên cần có thái độ trung thực, cầu thị trong học tập trên lớp, bài tập ở nhà; có tinh thần cầu thị trong việc lĩnh hội kiến thức cơ sở; biết gìn giữ và trân trọng bản sắc văn hóa dân tộc mình. Có cái nhìn hướng thiện trong sự so sánh với những thành tựu của tinh hoa văn học dân tộc

7. Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Nội dung môn học bao gồm những tri thức khái quát về văn học Châu Á, diễn trình cũng như các khuynh hướng chủ đạo, đặc trưng thi pháp, các tác giả, tác phẩm nổi tiếng của văn học các nước Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản; rèn luyện, bồi dưỡng khả năng tiếp nhận, phân tích tác phẩm văn học nước ngoài trong trường phổ thông.

8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Để hoàn thành học phần *Văn học thế giới I*, sinh viên cần thực hiện các nhiệm vụ:

- Lên lớp nghe giảng, thảo luận nhóm và báo cáo kết quả.
- Thái độ nghiêm túc, cầu thị, chủ động trong việc thu thập tài liệu tham khảo.
- Đọc, phân tích và nhận xét các tài liệu tham khảo.

- Trả bài kiểm tra đúng hạn và thỏa mãn các nội dung giảng viên yêu cầu.
- Để tiếp thu kiến thức của một tín chỉ sinh viên phải dành thời gian ít nhất 30 giờ chuẩn bị cá nhân.

9. Tài liệu học tập:

- Tài liệu chính:

[1] Lương Duy Thứ (1994), *Văn học Trung Quốc* (2 tập), NXB Giáo dục.

[2] Nguyễn Thị Khánh (1998), *Văn học Nhật Bản*, NXB Thông tin KHXH

[3] Lưu Đức Trung (1998), *Văn học Ấn Độ*, NXB Giáo dục

- Tài liệu tham khảo

[4] Nguyễn Sỹ Đại (1996), *Một số đặc trưng nghệ thuật của thơ tứ tuyệt đời Đường*, NXB Văn học

[5] Nguyễn Thị Bích Hải (1995), *Thi pháp thơ Đường*, NXB Thuận Hóa.

[6] Nguyễn Hiến Lê (1997), *Đại cương văn học sử Trung Quốc*, NXB Trẻ

[7] Đức Ninh (1999), *Văn học các nước Đông Nam Á*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội

10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên:

- Mô tả tiêu chuẩn

Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên được thực hiện theo Điều 22, Điều 23 Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ và Quy định đào tạo tín chỉ ban hành theo Quyết định số 1158/2011/QĐ-ĐHQB, ngày 10 tháng 8 năm 2011 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình.

Điểm học phần được xác định dựa trên kết quả học tập toàn diện của sinh viên trong suốt học kỳ đối với học phần đó thông qua các điểm đánh giá bộ phận, bao gồm: Tinh thần thái độ trong lên lớp, thảo luận và kết quả của bài thu hoạch, kiểm tra thường xuyên, thi học phần, ...).

- Quy định các hình thức kiểm tra, thi:

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Phương pháp đánh giá	Ghi chú
<i>Chuyên cần, thái độ</i>			
1	- Tham gia trên lớp: 75% thời gian qui định - Chuẩn bị bài ở nhà tốt - Tích cực xây dựng bài trên lớp	Điểm danh, quan sát	Theo cá nhân
<i>Kiểm tra thường xuyên</i>			
2	Bài tập: - Nội dung kiến thức: + Văn học Trung Quốc (Thơ Đường, tiểu thuyết Minh Thanh, Truyện ngắn Lỗ Tấn) + Văn học Ấn Độ (Sử thi Ấn Độ, R.Tagor) + Văn học Nhật Bản (Kawabata) - Kỹ năng phân tích, giải thích, so sánh, đánh giá, kỹ năng báo cáo thuyết trình	Nhóm sinh viên báo cáo cho các nhóm khác đánh giá theo thang điểm cho trước	Theo nhóm
3	Bài kiểm tra:	Viết, làm bài tập, báo cáo	Theo cá nhân, nhóm

<i>Các bài thi</i>			
4	Thi kết thúc học phần	Viết , bài tập, tiểu luận	Theo cá nhân

11. Thang điểm:

Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Điều 22, Điều 23 Quyết định số 43/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy định đào tạo tín chỉ ban hành theo Quyết định số 1158/2011/QĐ-ĐHQB, ngày 10 tháng 8 năm 2011 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình.

Điểm học phần là điểm trung bình chung của các điểm đánh giá thành phần và điểm thi học phần, theo trọng số tương ứng ở bảng sau:

Nội dung	Chuyên cần, thái độ	Kiểm tra thường xuyên (2 bài)	Thi kết thúc học phần
Trọng số (%)	5%	(25%)	70%

12. Nội dung chi tiết học phần:

CHƯƠNG I: VĂN HỌC TRUNG QUỐC (15 tiết)

- 1.1. Khái quát
- 1.2. Kinh thi
- 1.3. Khuất Nguyên và *Ly tao*
- 1.4. Thơ Đường
- 1.5. Tiểu thuyết cổ điển Minh Thanh
- 1.6. Lỗ Tấn
- 1.7. Bài tập: Soạn giảng các tác phẩm trong chương trình THCS

CHƯƠNG II: VĂN HỌC ÁN ĐỘ (15 tiết)

- 2.1. Khái quát đặc điểm văn hóa Ấn Độ và những ảnh hưởng của nó đến sự phát triển của văn học
- 2.2. Thần thoại Ấn Độ
- 2.3. Sử thi
- 2.4. Kalidasa
- 2.5. Rabindranat Tagor
- 2.6. Bài tập: Soạn giảng các tác phẩm trong chương trình THCS

CHƯƠNG III: VĂN HỌC NHẬT BẢN (15 tiết)

- 3.1. Diện mạo chung và một số đặc điểm văn học Nhật Bản
- 3.2. Đọc thêm: Thời Edo với thể thơ Haiku.
- 3.3. Kawabata Yasunari
- 3.4. Bài tập: Soạn giảng các tác phẩm trong chương trình THCS

Quảng Bình, ngày tháng 8 năm 2012

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Hoàng Dương Hùng